

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST

Ngày: 07/5/2021

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Tiên

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thụy Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 118/2020/TLST-DS ngày 24/11/2020 về tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-DS ngày 09/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2021/QĐST-DS ngày 26/4/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ trụ sở: Số 266-268 N, phường 8 (nay là phường V), Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đào Thị Đoan Tr – Giám đốc Ngân hàng TMCP S chi nhánh Ninh Thuận (Giấy ủy quyền số 1911A/2020/GUQ-PL ngày 26/6/2020 của Tổng giám đốc).

Người được ủy quyền lại: ông Phạm Ngọc V – Chuyên viên quản lý nợ, Phòng kiểm soát rủi ro Ngân hàng TMCP S chi nhánh Ninh Thuận tham gia tố tụng (Giấy ủy quyền số 49/2020/GUQ-CNNT ngày 03/8/2020) – có mặt.

Địa chỉ chi nhánh: 757 đường T, phường K, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: ông Hàng Minh Th, sinh năm: 1984 – vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố K, thị trấn K, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Ngân hàng TMCP S và trong quá trình tham gia tố tụng, Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Theo Hợp đồng tín dụng số LD1510700519 ngày 17/4/2015, Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Ninh Thuận có cho ông Hàng Minh Th vay tiền, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền vay: 20.000.000đồng.
- Thời hạn vay: 24 tháng, vốn lãi chia đều, trả hàng tháng.
- Lãi suất cho vay: 0,85%/tháng.
- Thời điểm trả hết nợ ngày 17/4/2017

Sau khi vay ông Hàng Minh Thạch đã trả cho ngân hàng được số tiền gốc là 14.994.000đồng và tiền lãi 3.190.333đồng. Từ tháng 11 năm 2016 cho đến nay ông Hàng Minh Thạch không thanh toán nợ gốc và tiền lãi, tuy ngân hàng có nhắc nhở nhiều lần nhưng ông Thạch vẫn không có thiện chí trả nợ.

Do ông Thạch vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 30/11/2016 Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Ninh Thuận đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn.

Tính đến ngày 07/5/2021 ông Hàng Minh Th còn nợ các khoản sau: Số tiền gốc: 5.006.000đồng, lãi trong hạn: 952.000đồng, lãi quá hạn 3.107.739 đồng. Tổng cộng: 9.065.739đồng. Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Ninh Thuận khởi kiện, yêu cầu Tòa án:

1. Buộc ông Hàng Minh Th phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền còn nợ (Gồm: Vốn, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn) tính đến ngày 07/5/2021 là: 9.065.739đồng.

2. Buộc ông Hàng Minh Th phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 08/5/2021 với mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: LD1510700519 ngày 17/4/2015 mà ông Thạch đã ký với Ngân hàng TMCP S cho đến khi thi hành án xong.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP S vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Bị đơn ông Hàng Minh Th: Mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không đến Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật, còn bị đơn thì không chấp hành. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

- Buộc ông Hàng Minh Th phải trả cho Ngân hàng TMCP S tổng cộng: 9.065.739đồng.

- Buộc ông Hàng Minh Th phải tiếp tục trả lãi phát sinh tính từ ngày 08/5/2021 với mức lãi suất theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng mà ông Thạch đã ký với Ngân hàng TMCP S cho đến khi thi hành án xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Lời trình bày và kết quả tranh tụng của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu ông Hàng Minh Th phải trả số tiền nợ đã vay theo Hợp đồng tín dụng số: LD1510700519 ngày 17/4/2015. Hội đồng xét xử xác định: Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Ông Hàng Minh Th là cá nhân không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nên không thỏa mãn điều kiện để thụ lý vụ án kinh doanh thương mại. Do đó, Hội đồng xét xử xác định: Đây là vụ án dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

Ông Hàng Minh Th có địa chỉ cư trú tại khu phố Khánh Hiệp, thị trấn Khánh Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2] Xử lý về việc vắng mặt của bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải đã niêm yết, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Nhưng ông Hàng Minh Th đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã niêm yết và triệu tập lần thứ hai để ông Thạch tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông Thạch vẫn vắng mặt. Điều này chứng tỏ, ông Thạch đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 6, 91, 96, 199 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự, cùng với tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án để làm cơ sở giải quyết và xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. *Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S về việc buộc ông Hàng Minh Th phải trả số tiền đã vay. Bao gồm: Nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn tính đến ngày 07/5/2021 với số tiền là: 9.065.739đồng.*

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số: LD1510700519 ngày 17/4/2015, thì giao dịch giữa Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Ninh Thuận và ông Hàng Minh Th được xác lập trên tinh thần tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội, đúng theo quy định tại khoản 16 Điều 4 của Luật các Tổ chức tín dụng. Hội đồng xét xử nhận định: Đây là giao dịch hợp pháp, là căn cứ để giải quyết quyền và nghĩa vụ của các bên

Ngân hàng TMCP S xuất trình chứng cứ là Hợp đồng tín dụng số: LD1510700519 ngày 17/4/2015 và giấy lĩnh tiền ngày 17/4/2015.

Tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định, tính đến ngày 07/5/2021 là ngày xét xử sơ thẩm, các khoản nợ đã quá hạn, ông Thạch còn nợ Ngân hàng số tiền tổng cộng: 9.065.739đồng. Bao gồm: Nợ gốc: 5.006.000đồng; Nợ lãi trong hạn: 952.000đồng; Nợ lãi quá hạn: 3.107.739đồng.

Xét thấy: Từ tháng 11 năm 2016, ông Thạch đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ và các khoản nợ đã quá hạn thanh toán. Vì vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Ngân hàng TMCP S có quyền khởi kiện và áp dụng các biện pháp cần thiết để đảm bảo việc thu hồi nợ. Đối chiếu tài liệu, chứng cứ mà Ngân hàng đã cung cấp cho Tòa án, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án thì ông Hàng Minh Th đều vắng mặt, không cung cấp bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào để phản bác hoặc phản tố đối với yêu cầu khởi kiện mà Ngân hàng TMCP S đưa ra.

Vì vậy, Căn cứ vào Điều 466 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy rằng: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nên được Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận.

[2.2] Về mức lãi suất cho vay là: 0,85%/tháng (10,2%/năm) kể từ ngày nhận tiền vay. Thấy rằng: Cách tính lãi suất của Ngân hàng là đúng như thỏa thuận giữa hai bên trong Hợp đồng tín dụng, phù hợp với Điều 16 và Điều 17 của Quy chế cho vay của các Tổ chức tín dụng được ban hành kèm theo Quyết định số: 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và cũng phù hợp với Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010. Theo đó: Mức lãi suất cho vay do Tổ chức tín dụng và khách hàng thỏa thuận phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Mức lãi suất đối với khoản nợ gốc quá hạn do tổ chức tín dụng ấn định và thỏa thuận với khách hàng nhưng không vượt quá 150% lãi suất cho vay áp dụng trong thời hạn vay đã được ký kết hoặc điều chỉnh trong Hợp đồng tín dụng.

[2.3] Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S về việc buộc ông Hàng Minh Th phải trả toàn bộ số tiền nợ gốc và tiền lãi nêu trên được Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận. Vì vậy, ông Thạch còn phải chịu lãi phát sinh kể từ ngày 08/5/2021 với mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: LD1510700519 ngày 17/4/2015 mà ông Thạch đã ký với Ngân hàng cho đến khi ông Thạch thi hành án xong.

[3] Về án phí: Ông Hàng Minh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, 227, 271, 273 và 483 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 466 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 16 Điều 4 và Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

2. Buộc ông Hàng Minh Th phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền gốc: 5.006.000đồng, lãi trong hạn: 952.000đồng, lãi quá hạn 3.107.739 đồng, tổng cộng: 9.065.739đồng (chín triệu không trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm ba mươi chín đồng)

3. Kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2021, ông Hàng Minh Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Tiếp tục duy trì hợp đồng tín dụng số LD1510700519 ngày 17/4/2015 mà ông Thạch đã ký với Ngân hàng cho đến khi ông Thạch thi hành án xong.

4. Về án phí:

- Ông Hàng Minh Th phải chịu: 453.000đồng (bốn trăm năm mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Ninh Thuận số tiền: 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0024465 ngày 23/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TA tỉnh Ninh Thuận;
- VKS Ninh Hải;
- CCTHADS Ninh Hải;
- Lưu Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Đồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đức Đồng

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TA tỉnh Ninh Thuận;
- VKS Ninh Hải;
- CCTHADS Ninh Hải;
- Lưu Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Đồng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ Toạ phiên toà

Bùi Tấn Việt

Lê Khắc Bích

Trần Thị Minh Nghị

